

Số: 112 /BC-UBND

Bình Phước, ngày 17 tháng 6 năm 2014

KHẨN

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014

Thực hiện Công văn số 2073-CV/TU ngày 20/5/2014 của Tỉnh ủy về việc báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2014;

UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2014

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) ước thực hiện 9,9%, trong đó tốc độ tăng trưởng GRDP khu vực nông, lâm, thủy sản 9,7%; khu vực công nghiệp - xây dựng 12,4%; khu vực dịch vụ 8,52%.

1. Về kinh tế

1.1. Sản xuất nông nghiệp

- *Về trồng trọt:* Kết thúc vụ Đông Xuân 2013-2014, toàn tỉnh gieo trồng được 7.150 ha, tăng 6,2% so với vụ Đông Xuân năm trước; về tiến độ gieo trồng vụ Mùa năm 2014, đến nay đạt 5.339 ha, giảm 6,15% so với cùng kỳ năm trước, trong đó chủ yếu giảm diện tích cây hàng năm: cây lúa (giảm 7,9%), cây mỳ (giảm 21,5%), đậu các loại giảm (49,3%), do tuy đã bước vào mùa mưa nhưng lượng mưa phân bố không đều, một số diện tích trồng xen canh trong cây lâu năm giảm, hiện nay vụ Mùa đang tiếp tục thực hiện.

- *Về chăn nuôi:* Đến ngày 01/4/2014 toàn tỉnh có: 14.061 con trâu, giảm 1,2% (171 con); 29.705 con bò, giảm 3,3% (1.003 con); 249.221 con heo, giảm 13,4% (387 con) và 3 triệu 562 ngàn con gia cầm, giảm 3,6% (132 ngàn con) so với cùng kỳ năm trước.

- *Về lâm nghiệp:* Lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản luôn được tăng cường nên trong mùa khô tình trạng cháy rừng, phá rừng trái pháp luật chỉ xảy ra nhỏ lẻ và được xử lý kịp thời, số vụ vận chuyển, buôn bán lâm sản trái phép giảm so cùng kỳ, các vi phạm được xử lý đúng pháp luật.

- *Về nông thôn mới:* Kết quả đến nay trên toàn tỉnh bình quân số tiêu chí đạt được là 7,2 tiêu chí trên 19 tiêu chí, trên 20 xã chỉ đạo điểm bình quân số tiêu chí đạt được là 9,9 tiêu chí trên 19 tiêu chí theo quy định. UBND tỉnh đã

ban hành cơ chế đặc thù trong đầu tư xây dựng nông thôn mới và đang triển khai đầu tư theo hướng giao xi măng để xã tự làm đường giao thông nông thôn.

1.2. Sản xuất công nghiệp

Trong 5 tháng đầu năm chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 9,47% so với cùng kỳ năm trước. Sản xuất công nghiệp duy trì ở mức tăng trưởng khá, đang từng bước phục hồi, tăng trưởng tập trung ở các ngành như: công nghiệp chế biến, chế tạo (tăng 9,7%); sản xuất và phân phối điện; cung cấp nước (tăng 9,4); hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải (tăng 6,2%), riêng ngành công nghiệp khai thác mỏ giảm 2,3% so với cùng kỳ năm trước. Ước 6 tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 8,4% so với cùng kỳ năm trước.

1.3. Thương mại - dịch vụ

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong 5 tháng đầu năm thực hiện 10.248 tỷ đồng tăng 6,6% so với cùng kỳ năm trước đạt 40,2% kế hoạch năm. Ước 6 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng thực hiện 12.383,3 tỷ đồng tăng 7,7% so với cùng kỳ năm trước đạt 48,6% kế hoạch năm. Hầu hết các ngành hoạt động dịch vụ của các thành phần kinh tế đều phát triển.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5 tăng 0,37% so với tháng trước, tăng 0,92% so với tháng 12 năm trước. Việc quản lý giá cả, kiểm tra, kiểm soát hiện tượng đầu cơ, gian lận thương mại được duy trì khá tốt, không để xảy ra tăng giá đột biến, cung cầu các mặt hàng thiết yếu được đảm bảo.

- Xuất khẩu: thực hiện 5 tháng là 285 triệu USD đạt 34,8% kế hoạch năm và tăng 6,1% so với cùng kỳ năm trước. Ước kim ngạch xuất khẩu 6 tháng thực hiện 348,33 triệu USD đạt 42,5% kế hoạch năm và tăng 6,7% so với cùng kỳ năm trước. Tuy có mức tăng trưởng về lượng nhưng về giá trị xuất khẩu một số mặt hàng chủ lực của tỉnh giảm so cùng kỳ như: cao su thành phẩm, nông sản khác, dệt may, điện tử.

- Nhập khẩu: thực hiện 5 tháng là 67,3 triệu USD đạt 40,8% kế hoạch năm và tăng 8,8% so với cùng kỳ. Ước kim ngạch nhập khẩu 6 tháng thực hiện 81 triệu USD đạt 49,1% kế hoạch năm và tăng 4,4% so với cùng kỳ năm trước.

1.4. Tài chính - Ngân hàng

Thu ngân sách nhà nước 5 tháng thực hiện 1.119 tỷ đồng giảm 12,3% so với cùng kỳ, đạt 28% dự toán của HĐND tỉnh. Nợ đọng thuế đền nay là gần 900 tỷ đồng. Ước tổng thu ngân sách 6 tháng đầu năm thực hiện 1.386 tỷ đồng, giảm 9,2% so với cùng kỳ, đạt 34,7% dự toán của HĐND tỉnh giao.

Chi ngân sách nhà nước 5 tháng thực hiện 2.233 tỷ đồng, giảm 3% so với cùng kỳ năm trước, đạt 36,9% kế hoạch HĐND tỉnh giao. Ước tổng chi ngân sách 6 tháng đầu năm thực hiện 2.664 tỷ đồng, tăng 23,6% so với cùng kỳ, đạt 44% dự toán HĐND tỉnh giao, cơ bản đáp ứng tốt chi thường xuyên và chi thực hiện chính sách xã hội.

Hoạt động ngân hàng: Tổng nguồn vốn huy động 5 tháng ước đạt 15.500 tỷ đồng, tăng 1,88% so với đầu năm, tăng 1,37% so với tháng trước; tổng dư nợ

cho vay ước đạt 23.200 tỷ đồng, tăng 22,64% so với đầu năm, tăng 4,74% so với tháng trước. Nợ xấu chiếm tỷ lệ 1,27% dư nợ tín dụng trên địa bàn, giảm 0,11% so với đầu năm. Ước thực hiện 6 tháng, tổng nguồn vốn huy động 15.650 tỷ đồng tăng 8% so với cùng kỳ; tổng dư nợ ước thực hiện 23.500 tăng 12% so với cùng; tỷ lệ nợ xấu 1,2% giảm 0,83% so với cùng kỳ năm trước.

1.5. Thực hiện giải ngân vốn xây dựng cơ bản

Lũy kế 5 tháng giải ngân vốn XD CB tập trung 257 tỷ đồng, đạt 25% kế hoạch; vốn Chương trình MTQG 17 tỷ đồng, đạt 18% kế hoạch; vốn trái phiếu Chính phủ 16 tỷ đồng, đạt 8,5% kế hoạch. Vốn chương trình MTQG năm 2013 đạt 83% kế hoạch. Ước giải ngân vốn XD CB tập trung 6 tháng đầu năm là 308 tỷ đồng, đạt 30% kế hoạch; vốn Chương trình MTQG 23,6 tỷ đồng, đạt 25% kế hoạch; vốn trái phiếu Chính phủ 28 tỷ đồng, đạt 15% kế hoạch.

1.6. Phát triển doanh nghiệp

Trong 5 tháng đầu năm về đầu tư trong nước đã thu hút được 319 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký 927 tỷ đồng tăng 61,9% về số doanh nghiệp, tăng 32,8% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ. Ước thực hiện 6 tháng thu hút được 349 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký 1.028,6 tỷ đồng tăng 44,8% về số doanh nghiệp, giảm 1,8% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ. Đến nay, số doanh nghiệp đăng ký trên toàn tỉnh là 3.811 doanh nghiệp với số vốn đăng ký là 28.392 tỷ đồng. Số doanh nghiệp đăng ký giải thể, phá sản là 29 doanh nghiệp bằng 116% so cùng kỳ, số doanh nghiệp bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh 157 doanh nghiệp bằng 91% so cùng kỳ. Tuy nhiên, số doanh nghiệp không phát sinh doanh thu trong những tháng đầu năm 2014 là 766 doanh nghiệp, hầu hết các doanh nghiệp báo cáo thuế trong quý I/2014 đều lỗ, chỉ có 403 doanh nghiệp báo cáo có lãi.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): 6 tháng đầu năm thu hút được 3 dự án với tổng vốn đăng ký 51,5 triệu USD (giảm 3 dự án, số vốn đăng ký bằng 80,1% so cùng kỳ 2013). Đến nay đã có 108 dự án FDI với số vốn đăng ký 889,451 triệu USD, số vốn thực hiện đầu tư 600,5 triệu USD bằng 67,5% tổng số vốn đăng ký.

2. Về văn hóa, xã hội

Trong những tháng đầu năm lĩnh vực văn hóa, xã hội có tiến bộ trên nhiều mặt, góp phần phục vụ tốt việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương và cải thiện chất lượng đời sống của nhân dân.

Giáo dục - đào tạo luôn được quan tâm đúng mức, nguồn lực đầu tư phát triển ngày càng tăng, phát triển cả về quy mô và chất lượng đào tạo là cơ sở để nâng cao nguồn nhân lực phục vụ mục tiêu công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Một số chỉ tiêu như tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi bậc tiểu học, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia các bậc học đến nay đã gần đạt so với Nghị quyết của tỉnh giai đoạn 2011-2015.

Chất lượng của công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được cải thiện hơn nhất là khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, mạng lưới y tế đã được phủ khắp đến tận

các xã, phường, thị trấn; hoạt động y tế dự phòng được đẩy mạnh, dịch bệnh luôn được kiểm soát và ngăn chặn kịp thời.

Công tác xóa đói giảm nghèo được tỉnh quan tâm hàng đầu và đạt được những kết quả quan trọng, tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2013 chỉ còn 4,5% và trong năm 2014 phấn đấu còn 3,5%.

Việc thực hiện chính sách đối với người có công được toàn xã hội quan tâm và được thực hiện đúng, đủ, kịp thời. Công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề đảm bảo cơ bản yêu cầu kế hoạch đã đề ra.

Văn hóa, thông tin đã làm tốt nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ, sự kiện trọng đại, đặc biệt chú trọng tăng cường đến công tác tuyên truyền về biển, đảo của Tổ quốc trong thời điểm hiện nay. Khoa học, công nghệ có nhiều tiến bộ trong chuyển giao các ứng dụng nghiên cứu để phục vụ sản xuất. Công tác quản lý tài nguyên, môi trường được tăng cường. Công tác cải cách thủ tục hành chính được các ngành, các cấp coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu với quyết tâm cao nhất, việc giải quyết thủ tục hành chính phục vụ yêu cầu của người dân và thủ tục đầu tư của doanh nghiệp đã có chuyển biến tích cực đáng kể.

(Kèm theo biểu mẫu về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu)

II. Đánh giá chung và một số nhiệm vụ trọng tâm trong những tháng còn lại năm 2014

Đánh giá chung: Kinh tế - xã hội của tỉnh trong những tháng đầu năm 2014 đã đạt được một số kết quả nhất định: nông nghiệp tiếp tục phát triển, công nghiệp có dấu hiệu phục hồi và tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm trước, chỉ số giá cả ổn định góp phần kiềm chế lạm phát, thương mại cơ bản đáp ứng yêu cầu của nhân dân, phát triển doanh nghiệp trong nước có dấu hiệu lạc quan; các lĩnh vực văn hóa - xã hội, an sinh xã hội, đảm bảo đời sống nhân dân tiếp tục được quan tâm.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều hạn chế, khó khăn như: sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn nhiều khó khăn chưa được xử lý tận gốc, thu ngân sách đạt thấp dẫn đến việc giải quyết các nhu cầu chi theo dự toán gặp khó khăn, nợ đọng thuế có xu hướng ngày càng gia tăng, kim ngạch xuất khẩu đạt thấp, thu hút đầu tư nước ngoài sụt giảm, đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, kế hoạch theo Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ năm 2014 tạo đà thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 và kế hoạch 5 năm 2011-2015, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong những tháng còn lại năm 2014 như sau:

(1) Tiếp tục quán triệt sâu sắc, toàn diện các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng và Nhà nước đến đảng viên, cán bộ, công chức và toàn thể nhân dân, xây dựng niềm tin vững chắc của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, tạo sự nhất trí, đồng thuận cao của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp trong quá trình

thực hiện các chủ trương, chính sách. Phát huy cao độ hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội, các đoàn thể.

(2) Tăng cường chỉ đạo và nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động số 44/CTr-UBND ngày 25/02/2014 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, có kiểm điểm, đánh giá cụ thể kết quả làm được.

(3) Tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, tập trung thu hút các thành phần kinh tế đầu tư phát triển kinh tế của tỉnh trên nhiều lĩnh vực. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là chính sách đối với người có công, gia đình chính sách, các hộ nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội.

(4) Tăng cường tính hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính hơn nữa trên tất cả các lĩnh vực. Thực hiện tính xuyên suốt, nhất quán, thống nhất giữa chủ trương và hành động trong lãnh đạo, chỉ đạo. Tổ chức thực hiện tốt, hiệu quả, đồng bộ các giải pháp, biện pháp đã đề ra với tinh thần phấn đấu cao nhất.

Trên đây là kết quả tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014. UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- CT, PCT;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu : VT. (Thg-16/6) *ct*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH *mc*



Nguyễn Văn Trùm

BIỂU MẪU SỐ LIỆU

(Kèm theo Báo cáo số 1102 /BC-UBND ngày 17/6/2014 của UBND tỉnh)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 6 tháng 2014	So với cùng kỳ	So với KH 2014
1	Tổng sản phẩm (giá thực tế)	Tỷ đồng	18.611,4	Tăng 11,06%	
	- Giá trị sản xuất nông lâm nghiệp (giá thực tế)	Tỷ đồng	11.257,4	Tăng 5,19%	
	- Giá trị sản xuất công nghiệp – xây dựng (giá thực tế)	Tỷ đồng	13.457,4	Tăng 15,32%	
	- Giá trị sản xuất thương mại – dịch vụ (giá thực tế)	Tỷ đồng	13.363,9	Tăng 12,15%	
2	Công nghiệp				
	- Chỉ số sản xuất	%		Tăng 8,4%	
	- Giá trị sản xuất (giá thực tế)	Tỷ đồng	10.571,9	Tăng 12,5%	
	- Chỉ số tồn kho	%			
3	Vốn đầu tư				
	- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	6.253,4	Tăng 11,5%	46,9%
	- Vốn đầu tư thực hiện từ NSNN	Tỷ đồng	662	Tăng 6,3%	41,7%
	- Đầu tư trực tiếp nước ngoài				
	+ Dự án	Số dự án	3	Giảm 50%	
	+ Vốn đăng ký	Triệu USD	51,5	Giảm 19,9%	
	+ Vốn điều chỉnh tăng thêm	Triệu USD	19,2	Tăng 59,8%	
	- Đầu tư trong nước				
	+ Dự án	Số dự án	349	Tăng 44,8%	
+ Vốn Đăng ký	Tỷ đồng	1.028,6	Giảm 1,8%		
4	Giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng			
5	Số doanh nghiệp giải thể và thu hồi	DN	157	Giảm 8,3%	
6	Tổng mức hành hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	Tỷ đồng	12.382,3	Tăng 7,7%	48,6%
7	Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 5 tháng	%		Tăng 4,95%	
8	Tổng kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	348,33	Tăng 6,7%	42,5%
9	Tổng kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	81	Tăng 4,4%	49,1%
10	Thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	1.386,2	Giảm 9,2%	34,7%
11	Nợ đọng thuế	Tỷ đồng			
12	Số thu tiền thuế nợ đọng	Tỷ đồng			
13	Tổng chi ngân sách địa phương	Tỷ đồng	2.664,1	Tăng 23,6%	44%

14	Tín dụng ngân hàng				
	- Tổng vốn huy động	Tỷ đồng	15.650	Tăng 8%	
	- Tổng dư nợ tín dụng	Tỷ đồng	23.500	Tăng 22 %	
	- Tỷ lệ nợ xấu	%	1,20	Giảm 0,83%	
15	Đào tạo nghề	Lao động	2.630	Tăng 4,5%	40,5%
16	Giải quyết việc làm	Lao động	20.030	Tăng 35,3%	64,2%
17	Số học sinh bỏ học	Học sinh	937	Tăng 3,8%	
18	Số trường đạt chuẩn quốc gia	Trường	12		50%
19	Tai nạn giao thông	Số vụ	195	Tăng 01 vụ	
	- Số người chết	Người	98	Tăng 01 người	
	- Số người bị thương	Người	207	Tăng 01 người	
20	Phạm pháp hình sự	Số vụ	501	Tăng 27 vụ	

